

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 369/2017/HNST (TLST-HNGĐ) ngày 04 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Tăng Thượng L**, sinh năm 1981;

Thường trú: Số A đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Lý Vinh Th**, sinh năm 1980 ;

Thường trú: Số A đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107; 110; 116; 117; 118 và 119 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tăng Thượng L và ông Lý Vinh Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Tăng Thượng L và ông Lý Vinh Th cùng xác nhận và cam đoan là có 02 (Hai) người con chung tên là Lý Tú H, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2010, giới tính: Nữ và Lý Gia M, sinh ngày 22 tháng 6 năm 2012, giới tính: Nữ.

Về việc nuôi con: Bà Tăng Thượng L và ông Lý Vinh Th đã tự nguyện thỏa thuận và đồng ý giao cả hai người con chung tên là Lý Tú H và Lý Gia M cho bà Tăng Thượng L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Tăng Thượng L và ông Lý Vinh Th đã tự nguyện thỏa thuận và đồng ý về việc ông Lý Vinh Th phải có nghĩa vụ và trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai người con chung hàng tháng với số tiền cấp dưỡng nuôi người con tên là Lý Tú H là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ 01 tháng (Hai triệu đồng mỗi tháng) và số tiền cấp dưỡng nuôi người con tên là Lý Gia M là 2.000.000 đồng/ 01 tháng (Hai triệu đồng mỗi tháng) cho đến khi cả hai người con thành niên (đủ 18 tuổi).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên sẽ được ông Lý Vinh Th và bà Tăng Thượng L tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự (Chi cục Thi hành án dân sự) có thẩm quyền vào ngày 16 (Mười sáu) dương lịch hàng tháng và bắt đầu thực hiện kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2018. Nếu ngày giao nhận tiền trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày kế tiếp theo ngay sau đó.

Trường hợp ông Lý Vinh Th không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như nêu trên thì bà Tăng Thượng L có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự (Chi cục Thi hành án dân sự) có thẩm quyền giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Tăng Thượng L, nếu ông Lý Vinh Th không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, thì hàng tháng ông Lý Vinh Th còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả để trả cho bà Tăng Thượng L theo quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. *Về tài sản chung*: Bà Tăng Thượng L và ông Lý Vinh Th cùng xác nhận và cam đoan là không có tài sản chung, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. *Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung*: Bà Tăng Thượng L và ông Lý Vinh Th cùng xác nhận và cam đoan là không có khoản nợ nào chung và không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con hòa giải thành số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do bà Tăng Thượng L tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền mà bà Tăng Thượng L đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AG/2014/0005573 ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Tăng Thượng L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2017) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tường